TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **09**/2023/KDTM-ST
Ngày: 09/5/2023
V/v: *Tranh chấp hợp đồng dịch vụ*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Vĩnh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Đức Minh và bà Nguyễn Thị Nga
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên *tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thanh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên xét xử công khai vụ án Kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 19/20220/TLST-KDTM ngày 06 tháng 10 năm 2022 về việc: Tranh chấp hợp đồng dịch vụ theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2023/QĐXX-ST ngày 04/4/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2023/QĐ-HPT ngày 21/4/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty VIC
Trụ sở: 2N1, đường 970, khu phố 4, phường Phú Hữu, huyện Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Xuân T – Giám đốc
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Đức Long, sinh năm 1993
HKTT: Số 38A, tập thể khu Nam, Công ty thiết bị vật tư nông sản, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội. Theo Giấy ủy quyền số 000495 ngày 26/11/2022 tại Văn phòng công chứng Hà Đình Hiệu. (Ông Long có đơn xin vắng mặt).

- Bị đơn: Công ty TNHH T
Trụ sở: Số 9, tổ 13, phường T, quận Long Biên, TP Hà Nội.
Người đại diện theo pháp luật: Bà Vũ THị Hồng B – Tổng giám đốc. (Bà B vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 07/10/2021, 08/4/2022 và Đơn khởi kiện sửa đổi, bổ sung ngày 10/11/2022 cùng các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bầy:

Ngày 01/01/2021 Công ty cổ Phần Đầu tư thương Mại dịch vụ bảo vệ Long Hải nay được đổi tên là Công ty VIC 258 (sau đây gọi tắt là Công ty VIC) và Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất và kinh doanh thương mại Tân Tiến (sau đây gọi tắt là Công ty T) có thỏa thuận ký kết Hợp đồng dịch vụ an ninh số:

092/QN/HDDVAN/2020/LONGHAI về việc: Cung ứng dịch vụ bảo vệ với thời hạn 01 năm.

Ngay sau đó, Công ty cổ phần đầu tư thương mại dịch vụ bảo vệ Long Hải đã cử nhân viên đảm trách công tác bảo vệ Nhà Máy Soda Chu Lai. Quá trình thực hiện hợp đồng Công ty VIC đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trách nhiệm của mình đảm bảo an ninh trật tự và tài sản được đảm bảo an toàn theo đúng như thỏa thuận trong hợp đồng. Tuy nhiên, về phía Công ty T không thực hiện nghĩa vụ thanh toán phí bảo vệ đúng như thỏa thuận của hợp đồng, liên tục chậm phí dịch vụ bảo vệ tháng 01, 02, 03, 04, 05/2021. Do việc vi phạm hợp đồng chậm trả phí của Công ty T bị kéo dài nên Công ty VIC đã ngừng cung cấp dịch vụ.

Ngày 27/05/2021, Công ty VIC và Công ty T đã lập "Biên bản thanh lý hợp đồng", xác nhận tổng số tiền Công ty T chưa thanh toán cho Công ty VIC phí dịch vụ các tháng 01, 02, 03, 04, 05/2021 và còn phải trả cho Công ty VIC số tiền là: 639.418.155 đồng *(Sáu trăm ba mươi chín triệu, bốn trăm mười tám nghìn, một trăm năm mươi năm đồng).* Hợp đồng dịch vụ hết hiệu lực và hai bên không còn trách nhiệm và nghĩa vụ thực thi Hợp đồng số 092/QN/HDDVAN/2020/LONGHAI kể từ ngày ký Biên bản thanh lý.

Tuy nhiên, sau khi hai bên ký Biên bản thanh lý hợp đồng nói trên, Công ty T mới thanh toán cho Công ty VIC 139.418.155 đồng *(Một trăm ba mươi chín triệu, bốn trăm mười tám nghìn, một trăm năm mươi năm đồng)* vào ngày 29/5/2021 chuyển khoản đến tài khoản của Công ty VIC. Từ đó đến nay, Công ty T còn nợ Công ty VIC số tiền là: 500.000.000 đồng *(Năm trăm triệu đồng)* vẫn chưa thanh toán.

Ngày 21/02/2023 Công ty VIC đã có "Đơn đề nghị" về việc sửa đổi bổ sung và rút 1 phần đơn khởi kiện với nội dung:

- Buộc Công ty T phải thanh toán nốt cho Công ty VIC khoản nợ còn lại theo Biên bản thanh lý hợp đồng là 500.000.000 đồng *(Năm trăm triệu đồng).*
- Rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc buộc bị đơn bồi thường số tiền 1.750.000.000 đồng *(Một tỷ bảy trăm năm mươi triệu đồng).*

Nay, Công ty VIC khởi kiện yêu cầu:

Buộc Công ty T phải thanh toán nốt cho Công ty VIC khoản nợ còn lại theo Biên bản thanh lý hợp đồng là 500.000.000 đồng *(Năm trăm triệu đồng).*

**** Bị đơn Công ty TNHH T đã được Tòa án triệu tập đến phiên tòa hợp lệ lần thứ 2 vẫn vắng mặt. Quá trình giải quyết tại Tòa, người đại diện theo pháp luật của bị đơn là bà Vũ THị Hồng B đã có lời khai trình bầy:***

Công ty TNHH T có thuê dịch vụ bảo vệ để bảo vệ nhà mày Soda Chu Lai – Núi Thành – Quảng Nam của Công ty VIC bảo vệ nhà máy. Trong thời gian bảo vệ có 3 lần lập biên bản làm việc do mất cắp thiết bị nhà máy, cắt dây điện sản xuất...và ông Nguyễn Thái Dũng đã có công văn và làm việc với Công an Quảng Nam, Đoàn Hải Nam, Đỗ Thành Nam cũng đã báo Công an Quảng Nam và Công an Quảng Nam lập biên bản và đang xử lý hồ sơ. Công ty T đã trả một phần tiền dịch vụ an ninh cho Công ty cổ phần VIC 258, Công ty VIC 258 bảo vệ đã làm mất thiết bị, cắt dây điện, nhiều lần Công ty cổ phần VIC cố tình không làm việc rõ ràng trách nhiệm việc bảo vệ nhà máy Soda và cố tình xin nghỉ là 26/5/2021, bỏ không bàn giao lại thiết bị.

Công an Quảng Nam vẫn đang làm việc, Công ty T sợ mất thiết bị đã nhờ bên dịch vụ khác để bảo vệ Nhà máy. Đề nghị xác nhận phần thiệt hại do nguyên đơn gây ra đối với bị đơn để trừ vào khoản nợ của bị đơn, thiếu phải nộp thêm. Công ty không đồng ý bồi thường thiệt hại mà nguyên đơn yêu cầu là 1 tỷ 750 triệu đồng.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn có đơn vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, khởi kiện bổ sung và rút một phần đơn khởi kiện.

- Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ 2 vẫn vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên trình bầy quan điểm:

- Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc giải quyết vụ án. Nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định của pháp luật. Bị đơn không chấp hành đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Hợp đồng dịch vụ đúng quy định. Quá trình thực hiện hợp đồng bị đơn Công ty T có vi phạm nghĩa vụ trả nợ, các bên đã lập Biên bản thanh lý hợp đồng theo quy định của pháp luật. Vì vậy, nguyên đơn là Công ty VIC khởi kiện yêu cầu bị đơn là Công ty T thanh toán toàn bộ khoản nợ 500.000.000 đồng *(Năm trăm triệu đồng)* là có căn cứ và cần chấp nhận. Bị đơn rút yêu cầu bồi thường đề nghị đình chỉ đối với yêu cầu này. Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:

**** Về tố tụng:***

Công ty VIC VIC 258 khởi kiện tranh chấp hợp đồng dịch vụ an ninh đối với Công ty TNHH T. Trụ sở: Số 9, tổ 13, phường T, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Ngày 06/10/2022 Tòa án nhân dân quận Long Biên thụ lý vụ án số 19/2022/TLST-KDTM về việc: Tranh chấp hợp đồng dịch vụ.

Căn cứ vào khoản 1, điều 30, điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự Toà án nhân dân quận Long Biên thụ lý vụ án Tranh chấp hợp đồng dịch vụ là đúng thẩm quyền và đúng quan hệ pháp luật.

Các bên lập Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 27/5/2021, nguyên đơn nộp đơn khởi kiện ngày 19/10/2021. Căn cứ Điều 249 Bộ luật dân sự, vụ án vẫn còn thời hiệu khởi kiện.

**** Về yêu cầu thanh toán nợ theo hợp đồng dịch vụ an ninh:***

[1] Về hợp đồng dịch vụ an ninh:

Ngày 01/01/2021 Công ty cổ Phần Đầu tư thương Mại dịch vụ bảo vệ Long Hải nay được đổi tên là Công ty VIC 258 (gọi tắt là Công ty VIC) và Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất và kinh doanh thương mại Tân Tiến (gọi tắt là Công ty T) có thỏa thuận ký kết Hợp đồng dịch vụ an ninh số: 092/QN/HDDVAN/2020/LONGHAI về việc cung ứng dịch vụ bảo vệ với thời hạn 01 năm. Quá trình thực hiện hợp đồng, do Công ty T vi phạm hợp đồng chậm trả phí dịch vụ nên Công ty VIC đã ngừng cung cấp dịch vụ.

Ngày 27/05/2021, Công ty VIC và Công ty T đã lập "Biên bản thanh lý hợp đồng", xác nhận tổng số tiền Công ty T chưa thanh toán phí dịch vụ các tháng 01, 02, 03, 04, 05/2021 và còn phải trả cho Công ty VIC là: 639.418.155 đồng *(Sáu trăm ba*

mươi chín triệu, bốn trăm mười tám nghìn, một trăm năm mươi năm đồng). Hợp đồng dịch vụ hết hiệu lực và hai bên không còn trách nhiệm và nghĩa vụ thực thi hợp đồng số 092/QN/HDDVAN/2020/LONGHAI kể từ ngày ký biên bản thanh lý.

Xét Hợp đồng dịch vụ an ninh số: 092/QN/HDDVAN/2020/LONGHAI ngày 01/01/2021 giữa Công ty VIC và Công ty T được xác lập trên cơ sở tự nguyện. Nội dung hợp đồng không trái với quy định của pháp luật. Nội dung và hình thức của Hợp đồng phù hợp với quy định tại Điều 117, 398, 513, 515, 516, 517, 518, 519 Bộ luật dân sự.

Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán phí dịch vụ nên ngày 25/5/2021 Công ty VIC ngừng cung cấp dịch vụ bảo vệ.

Ngày 27/05/2021, Công ty VIC và Công ty T đã lập "Biên bản thanh lý hợp đồng", xác nhận tổng số tiền Công ty T chưa thanh toán phí dịch vụ các tháng 01, 02, 03, 04, 05/2021 và còn phải trả cho Công ty VIC là: 639.418.155 đồng *(Sáu trăm ba mươi chín triệu, bốn trăm mười tám nghìn, một trăm năm mươi năm đồng).* Hợp đồng dịch vụ hết hiệu lực và hai bên không còn trách nhiệm và nghĩa vụ thực thi hợp đồng số 092/QN/HDDVAN/2020/LONGHAI kể từ ngày ký biên bản thanh lý. Biên bản thanh lý hợp đồng được lập theo quy định của pháp luật, các bên ký kết tự nguyện xác nhận nợ nên có căn cứ xác định tính đến ngày 27/5/2021 Công ty T còn nợ Công ty VIC 639.418.155 đồng *(Sáu trăm ba mươi chín triệu, bốn trăm mười tám nghìn, một trăm năm mươi năm đồng).*

Ngày 29/5/2021 Công ty T thanh toán cho Công ty VIC 139.418.155 đồng *(Một trăm ba mươi chín triệu, bốn trăm mươi tám nghìn, một trăm năm mươi năm đồng)* vào ngày 29/5/2021 chuyển khoản đến tài khoản của Công ty VIC. Từ đó đến nay, Công ty T không thanh toán thêm.

Như vậy, có căn cứ xác định Công ty T còn nợ Công ty VIC số tiền 500.000.000 đồng *(Năm trăm triệu đồng)*. Công ty T có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty VIC toàn bộ số tiền trên là đúng quy định theo Điều 516 Bộ luật dân sự.

Ngày 21/02/2023 Công ty VIC đã có "Đơn đề nghị" rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc buộc bị đơn bồi thường số tiền 1.750.000.000 đồng *(Một tỷ, bảy trăm năm mươi triệu đồng).*

Việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tự nguyện nên Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là đúng quy định tại Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với lời khai của bị đơn yêu cầu đối trừ khoản nợ với giá trị tài sản bị mất, Tòa án đã ra Quyết định yêu cầu cung cấp chứng cứ nhưng bị đơn không xuất trình các tài liệu, chứng cứ chứng minh về việc mất tài sản và không làm đơn phản tố theo quy định pháp luật nên không có căn cứ xem xét, nếu có tranh chấp sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

- Về án phí: Bị đơn phải nộp án phí KDTM sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1, điều 30, điều 35, khoản 1 điều 147, điều 218, 228, điều 266, điều 273, điều 280 - Bộ luật tố tụng dân sự.

- Áp dụng điều 117, 249, 398, 513, 515, 516, 517, 518, 519 Bộ luật dân sự năm 2015

- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty VIC đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất và kinh doanh thương mại Tân Tiến.

Xác nhận: Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất và kinh doanh thương mại Tân Tiến còn nợ Công ty VIC Vic 258 số tiền là 500.000.000 đồng *(Năm trăm triệu đồng).*

Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất và kinh doanh thương mại Tân Tiến có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty VIC số tiền là 500.000.000 đồng *(Năm trăm triệu đồng).*

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty VIC về việc buộc bị đơn bồi thường số tiền 1.750.000.000 đồng *(Một tỷ bảy trăm năm mươi triệu đồng).*

3. ***Về án phí:***

Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất và kinh doanh thương mại Tân Tiến phải chịu 24.000.000 đồng *(Hai mươi bốn triệu đồng)* tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả lại Công ty VIC số tiền: 38.300.000 đồng *(Ba mươi tám triệu, ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0065400 ngày 13/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án thì bên phải thi hành án phải chịu lãi suất theo lãi suất cơ bản của Ngân hàng Nhà nước đối với số tiền chưa thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND Q. Long Biên;
- Chi cục THADSQ. Long Biên;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Đăng Vĩnh